

# Bộ tách nước CQA-22

Số bộ phận: 177716

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                        | Giá trị                                                       |
|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Chiều rộng định mức                             | 12 mm                                                         |
| Vị trí lắp đặt                                  | bất kì                                                        |
| Kích cỡ gói                                     | 1                                                             |
| Cấu trúc xây dựng                               | Nguyên tắc đẩy-kéo                                            |
| Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh | -0.95 bar...7 bar                                             |
| Áp suất vận hành phụ thuộc vào nhiệt độ         | -0.95 bar...15 bar                                            |
| Môi chất vận hành                               | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển           | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Lớp chống ăn mòn KBK                            | 2 - bị ăn mòn vừa phải                                        |
| Tuân thủ LABS                                   | VDMA24364 Vùng III                                            |
| Phù hợp với thực phẩm                           | xem thông tin tài liệu bổ xung                                |
| Nhiệt độ trung bình                             | -25 °C...75 °C                                                |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                  | -25 °C...70 °C                                                |
| trọng lượng sản phẩm                            | 76 g                                                          |
| Cổng nối khí nén 1                              | đối với ống mềm/ống bên ngoài Ø 22 mm                         |
| Cổng nối khí nén 2                              | đối với ống mềm/ống Ø ngoài 22 mm                             |
| Ghi chú vật liệu                                | Tuân thủ RoHS                                                 |
| Vật liệu vỏ                                     | POM                                                           |
| Vật liệu vòng nhả                               | POM                                                           |
| Đoạn kẹp ống vật liệu                           | thép không gỉ hợp kim cao                                     |